

Số: 172/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Quang Tuyền.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 553/2026/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 386/2026/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự gồm:*

- Ông Hoàng Minh C, sinh năm 1988;

Căn cước số 075088025xxx, cấp ngày 02/6/2025

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ X, ấp Đ, xã T, tỉnh Đồng Nai. Số điện thoại: 0348.750.xxx.

- Bà Bùi Thị U, sinh năm 1996;

Căn cước công dân số 075196022xxx, cấp ngày 29/9/2021

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ Y, ấp S, xã T, tỉnh Đồng Nai. Số điện thoại: 0339.577.xxx.

(Ông C và bà U vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và quá trình tham gia tố tụng, người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Hoàng Minh C và bà Bùi Thị U cùng trình bày:*

Trước đây ông Hoàng Minh C và bà Bùi Thị U là vợ chồng, sau đó ông bà làm thủ tục ly hôn, tranh chấp về nuôi con và chia tài sản chung khi ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (cũ).

Ngày 30/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (cũ) đã ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 203/2019/QĐST-HNGĐ công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn. Về con chung, ông C và bà U có 02 con chung tên Hoàng Thiên Bảo N, sinh năm 2014 và Hoàng Thiên Ánh N2, sinh năm 2016. Theo quyết định của Tòa án giao cháu Hoàng Thiên Bảo N sinh năm 2014 cho ông Hoàng Minh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Hoàng Thiên Ánh N2 sinh năm 2016 cho bà Bùi Thị U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Nay để đảm bảo quyền lợi của cháu Hoàng Thiên Bảo Ngọc và theo nguyện vọng của cháu Ngọc muốn được ở với mẹ, nên ông Hoàng Minh C và bà Bùi Thị U yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đồng Nai công nhận thỏa thuận của ông, bà về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu N, giải quyết giao cháu Hoàng Thiên Bảo N, sinh ngày 28/01/2014 cho bà Bùi Thị U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông Hoàng Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về lệ phí: Ông, bà xin chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đồng Nai phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:*

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án và người yêu cầu đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ; căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông C và bà U, giao cháu Hoàng Thiên Bảo Ngọc, sinh ngày 28/01/2014 cho bà Bùi Thị U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông Hoàng Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về lệ phí: Đương sự phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự trong quá trình tố tụng và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đồng Nai nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ông Hoàng Minh C và bà Bùi Thị U yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của ông, bà về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; bà U có địa chỉ cư trú tại: Tổ Y, ấp S, xã T, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm i khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đồng Nai.

[1.2] Ông C và bà U vắng mặt tại phiên họp và đều có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt ông C và bà U.

[2] Về nội dung:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 203/2019/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (cũ), ông C và bà U đã thỏa thuận giao cháu Hoàng Thiên Bảo Ngọc sinh năm 2014 cho ông Hoàng Minh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Hoàng Thiên Ánh Ngọc sinh năm 2016 cho bà Bùi Thị U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Nay để đảm bảo quyền lợi của cháu N, đồng thời cháu N có nguyện vọng muốn được ở với mẹ là bà Bùi Thị U, nên ông C và bà U thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Hoàng Thiên Bảo N, sinh ngày 28/01/2014 cho bà Bùi Thị U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tạm thời ông Hoàng Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con. Việc các đương sự thỏa thuận, thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được công nhận.

Về nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo quy định tại Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông C, bà U phải nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

[4] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đồng Nai phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 29, 35, 39, 149, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận “Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” của ông Hoàng Minh C và bà Bùi Thị U.

Giao cháu Hoàng Thiên Bảo N, sinh ngày 28/01/2014 cho bà Bùi Thị U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông Hoàng Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo quy định tại Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Minh C và bà Bùi Thị U mỗi người phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí, được trừ vào số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0008774 và Biên lai thu số 0008773, cùng đề ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Ông C và bà U đã nộp xong lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Hoàng Minh C và bà Bùi Thị U có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhân:

- Người yêu cầu giải quyết VDS;
- VKSND Khu vực 3 - Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đặng Quang Tuyên